

Số: 56/QĐST-HNGĐ

P, ngày 21 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Ngọc Châu T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Ngô Tuấn C, sinh năm 1994

Địa chỉ: đường T1, phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH

[1]. Bà Nguyễn Ngọc Châu T và ông Ngô Tuấn C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P1, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 53, ngày 25/3/2022. Nay ông, bà xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Châu T và ông Ngô Tuấn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông, bà có 01 con chung là Ngô Tuệ N (nữ), sinh ngày 17/5/2024. Vợ chồng thỏa thuận bà Nguyễn Ngọc Châu T trực tiếp nuôi con chung Ngô Tuệ N sau khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Ngọc Châu T tạm thời chưa yêu cầu ông Ngô Tuấn C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chưa thành niên, các con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Ngọc Châu T và ông Ngô Tuấn C nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002867 ngày 05/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Bà Nguyễn Ngọc Châu T và ông Ngô Tuấn C đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.P;
- UBND phường P1;
- Chi cục THADS TP. P
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Xuân Vi